Tài liệu hướng dẫn 6TL

Đây là tài liệu hướng dẫn giao diện cho dự án **6TL DE DECOR**. Tài liệu này cung cấp các quy tắc, tiêu chuẩn thiết kế và mã hóa để đảm bảo sự nhất quán và dễ bảo trì khi phát triển giao diện.

# Quy tắc đặt tên

Dưới đây là 1 số ví dụ:

## 1. **Header (Phần** đầu **trang)**

* Block: header
* Element:
  + Logo: headerLogo
  + Menu chính: headerNav
  + Item trong menu: headerNavItem
  + Icon tìm kiếm: headerSearchIcon
  + Icon giỏ hàng: headerCartIcon
* Modifier:
  + Menu đang active: headerNavItemActive

## 2 **Hero Section (Phần giới thiệu chính)**.

* Block: hero
* Element:
  + Tiêu đề: heroTitle
  + Phụ đề: heroSubtitle
  + Background: heroBackground
* Modifier:
  + Tiêu đề lớn: heroTitleLarge

## 3. **Carousel (Phần slide ảnh)**

* Block: carousel
* Element:
  + Slide: carouselSlide
  + Dấu chấm chỉ số trang: carouselIndicator
  + Mũi tên điều hướng: carouselArrow
* Modifier:
  + Slide active: carouselSlideActive
  + Mũi tên bên trái: carouselArrowLeft
  + Mũi tên bên phải: carouselArrowRight

## 4. **Button (Nút)**

* Block: button
* Modifier:
  + Nút chính: buttonPrimary
  + Nút phụ: buttonSecondary
  + Nút lớn: buttonLarge

**Quy tắc đặt tên cho dự án 6TL DE DECOR**

## **Header (Phần đầu trang)**

| **Thành phần** | **Tên camelCase** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| Header | header | Phần đầu trang |
| Logo | headerLogo | Logo của trang |
| Menu chính | headerNav | Thanh menu chính |
| Item trong menu | headerNavItem | Từng item trong menu |
| Icon tìm kiếm | headerSearchIcon | Icon tìm kiếm |
| Icon giỏ hàng | headerCartIcon | Icon giỏ hàng |
| Item active | headerNavItemActive | Item trong menu đang được chọn |

## 2. **Hero Section (Phần giới thiệu chính)**

| **Thành phần** | **Tên camelCase** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| Hero Section | hero | Phần giới thiệu chính của trang |
| Tiêu đề chính | heroTitle | Tiêu đề trong phần giới thiệu |
| Phụ đề | heroSubtitle | Phụ đề trong phần giới thiệu |
| Background | heroBackground | Hình nền của phần giới thiệu |
| Tiêu đề lớn | heroTitleLarge | Biến thể tiêu đề với kích thước lớn |

## 3. **Carousel (Phần slide ảnh)**

| **Thành phần** | **Tên camelCase** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| Carousel | carousel | Phần chứa slide ảnh |
| Slide | carouselSlide | Mỗi slide ảnh |
| Dấu chấm slide | carouselIndicator | Dấu chấm chỉ số trang |
| Mũi tên | carouselArrow | Mũi tên điều hướng |
| Slide active | carouselSlideActive | Slide đang hiển thị |
| Mũi tên trái | carouselArrowLeft | Mũi tên bên trái |
| Mũi tên phải | carouselArrowRight | Mũi tên bên phải |

## 4. **Button (Nút)**

| **Thành phần** | **Tên camelCase** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- |
| Button | button | Nút |
| Nút chính | buttonPrimary | Nút chính của trang |
| Nút phụ | buttonSecondary | Nút phụ của trang |
| Nút lớn | buttonLarge | Biến thể nút với kích thước lớn |

Lưu ý khi áp dụng quy tắc camelCase

1. **Thống nhất dùng camelCase** trong toàn bộ dự án để tránh sự không đồng nhất.
2. **Modifier nên được đặt theo thứ tự từ lớn đến nhỏ**, từ Block tới Element tới Modifier để dễ dàng tìm kiếm và quản lý.
3. **Sử dụng tên rõ ràng, ngắn gọn** nhưng đủ mô tả để mọi người có thể hiểu thành phần đó là gì.

**Giải thích 1 chút về BEM (Block Element Modifier cho ae dễ hiểu)**

**B- Block:**

* Là các phần tử chính hoặc thành phần độc lập trong 1 web như header, footer, hay button, card các kiểu.

**E- Element:**

- **Element** là thành phần con của một **Block** và không thể tồn tại độc lập bên ngoài **Block** đó.

- **Element** là các phần tử bên trong **Block** để tạo thành các chi tiết trong thành phần chính.

- Tên **Element** đi kèm với tên **Block** để chỉ rõ rằng nó là một phần của **Block** đó

**M- Modifier:**

- **Modifier** được sử dụng để biểu thị các biến thể hoặc trạng thái của **Block** hoặc **Element**.

- **Modifier** làm thay đổi hình thức, kiểu dáng, hoặc trạng thái của **Block** hoặc **Element**. Ví dụ như khi một nút có trạng thái nhấn hoặc hover.

- **Modifier** được gắn thêm vào cuối tên của **Block** hoặc **Element** để mô tả trạng thái hoặc biến thể.

Công thức đặt tên BEM theo camelCase:

tenBlockTenElementModifier

* header(Block) NavItem(Element) Active(Modifier) = headerNavItemActive

# Cấu trúc layout

## 1. **Phân chia các khu vực chính của layout**

Thông thường, một trang web có thể chia thành các khu vực chính như sau:

* **Header**: Phần đầu của trang, chứa logo, thanh điều hướng (navigation), thanh tìm kiếm, và các biểu tượng như giỏ hàng, tài khoản.
* **Main Content**: Phần nội dung chính của trang, là khu vực hiển thị thông tin chính. Tùy vào loại trang (trang chủ, trang sản phẩm, trang tin tức, v.v.), nội dung sẽ thay đổi.
* **Sidebar** (nếu có): Phần bên cạnh của trang, có thể chứa các bộ lọc, danh mục hoặc các liên kết hữu ích.
* **Footer**: Phần cuối của trang, chứa thông tin liên hệ, các liên kết phụ trợ, bản quyền, v.v.

Ví dụ:



1. Chi tiết

**Header:**

* siteHeader: Block chứa toàn bộ header.
  + headerLogo: Logo của trang.
  + headerNav: Thanh điều hướng chính.
    - headerNavItem: Mỗi mục trong menu. Sử dụng headerNavItemActive cho mục đang được chọn.
  + headerIcons: Các biểu tượng như tìm kiếm, giỏ hàng, tài khoản.

**Main Content:**

* mainContent: Khu vực hiển thị nội dung chính của trang.
  + carousel: Slider hình ảnh.
  + productGrid: Lưới sản phẩm.

**Sidebar:**

* sidebar: Khu vực bên phải hoặc bên trái của trang, chứa bộ lọc và liên kết phụ.

**Footer:**

* siteFooter: Block chứa footer.
  + footerInfo: Thông tin liên hệ.
  + footerLinks: Các liên kết phụ.
  + footerCopyright: Phần bản quyền.